

Số: 38/2020/QĐ-UBND

An Giang, ngày 10 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Ban Dân tộc; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh An Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2014/TTLT-UBND-BNV ngày 22 tháng 12 năm 2014 giữa Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc và Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về công tác dân tộc thuộc ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg ngày 19 tháng 02 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Dân tộc tại Tờ trình số 31/TTr-BDT ngày 01 tháng 9 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Ban Dân tộc; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 22 tháng 9 năm 2020.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Dân tộc, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban Dân tộc;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành phố;
- Trung tâm Công báo – Tin học;
- Lưu: HC-TC, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Bình

QUY ĐỊNH

**Về điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng,
Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Ban Dân tộc; Trưởng phòng,
Phó Trưởng phòng Dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố
trên địa bàn tỉnh An Giang**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 38/2020/QĐ-UBND
ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Ban Dân tộc (sau đây gọi tắt là lãnh đạo cấp phòng thuộc Ban Dân tộc); tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện) trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Đối tượng áp dụng

a) Điều kiện, tiêu chuẩn chức danh tại Quy định này áp dụng đối với công chức khi được xem xét, đề nghị bổ nhiệm.

b) Điều kiện, tiêu chuẩn các chức danh nêu tại Quy định này được áp dụng để làm căn cứ cho Trưởng Ban Dân tộc, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, thực hiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng nhằm chuẩn hóa đội ngũ công chức lãnh đạo, quản lý theo từng chức danh.

Điều 2. Nguyên tắc áp dụng

1. Công chức khi được xem xét bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo cấp phòng thuộc Ban Dân tộc và chức danh lãnh đạo Phòng Dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện phải đảm bảo tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh theo quy định này và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Đảm bảo được sự ổn định, kế thừa và phát triển, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức lãnh đạo, quản lý về phẩm chất chính trị, đạo đức công vụ, năng lực, trình độ chuyên môn nhằm góp phần nâng cao hiệu quả thực thi nhiệm vụ, công vụ và hoạt động của cơ quan, đơn vị.

3. Đảm bảo dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch và đúng thẩm quyền, quy trình, thủ tục quy định.

Điều 3. Vị trí, chức trách

1. Trưởng phòng chuyên môn thuộc Ban là người đứng đầu một phòng, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về lãnh đạo, quản lý điều hành mọi hoạt động của phòng; tham mưu, giúp Trưởng ban thực hiện chức năng quản lý Nhà nước hoặc tổ chức thực hiện về lĩnh vực công tác, nhiệm vụ được giao.

2. Phó Trưởng phòng chuyên môn thuộc Ban là người giúp Trưởng phòng chỉ đạo, quản lý điều hành một hoặc một số lĩnh vực công tác theo sự phân công; thay mặt Trưởng phòng điều hành hoạt động của phòng, khi được Trưởng phòng ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng, trước Trưởng ban và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

3. Chức danh lãnh đạo phụ trách lĩnh vực dân tộc là Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện là người chịu trách nhiệm phụ trách, theo dõi, chỉ đạo hoạt động công tác dân tộc trên địa bàn; chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng hoặc trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và trước pháp luật về lĩnh vực dân tộc được phân công phụ trách.

Chương II

ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN BỔ NHIỆM

Điều 4. Điều kiện bổ nhiệm

1. Căn cứ vào nhu cầu, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.
2. Có đầy đủ hồ sơ cá nhân được cơ quan có thẩm quyền xác minh rõ ràng, có bản kê khai tài sản, thu nhập cá nhân theo quy định.
3. Trong độ tuổi bổ nhiệm theo quy định.
4. Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao.
5. Thuộc đối tượng quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
6. Không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật.
7. Không trong thời gian bị thi hành kỷ luật từ hình thức khiển trách đến cách chức.
8. Trường hợp bổ nhiệm chức danh Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra Ban Dân tộc phải có ý kiến thống nhất của Chánh Thanh tra tỉnh.

Điều 5. Tiêu chuẩn chung

1. Về phẩm chất
 - a) Có bản lĩnh chính trị vững vàng, trung thành với lý tưởng cách mạng của Đảng, với chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; trung thành với Tổ quốc và Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; lãnh đạo, tổ chức thực hiện và chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

b) gương mẫu về đạo đức, lối sống, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; không quan liêu, tham nhũng, lãng phí và kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí.

c) Thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ ở cơ quan và quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của công chức; có tác phong dân chủ, gần bó chặt chẽ với nhân dân.

d) Có tinh thần trách nhiệm và ý thức tổ chức kỷ luật cao; có tinh thần học tập, nghiên cứu, sáng tạo, năng động, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

đ) Bản thân và gia đình (cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con) gương mẫu thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; không lạm dụng chức vụ, quyền hạn và để người thân lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình mưu lợi riêng.

2. Về năng lực

a) Có khả năng tham mưu, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về lĩnh vực chuyên môn được giao.

b) Có khả năng tổ chức, quản lý, điều hành các công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của phòng.

c) Am hiểu tình hình chính trị, kinh tế, xã hội của đất nước, địa phương và của Ngành dân tộc.

d) Nắm vững các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực chuyên môn được giao.

đ) Hiểu biết sâu về nghiệp vụ quản lý lĩnh vực chuyên môn được giao.

e) Có khả năng đoàn kết, quy tụ công chức và người lao động; tập hợp và phát huy sức mạnh tập thể.

3. Về trình độ

a) Có trình độ chuyên môn Đại học trở lên phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác.

b) Có trình độ Trung cấp lý luận chính trị hoặc Trung cấp lý luận chính trị - hành chính trở lên.

c) Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên hoặc bằng tốt nghiệp đại học ngành hành chính học, thạc sỹ quản lý hành chính công, tiến sỹ quản lý hành chính công và đã được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên.

d) Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. Riêng đối với công chức người dân tộc thiểu số thì có thể thay thế bằng chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số.

đ) Có chứng chỉ tin học trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm

2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin.

e) Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp phòng.

Điều 6. Tiêu chuẩn cụ thể

Đối với chức danh lãnh đạo cấp phòng thuộc Ban Dân tộc, ngoài các điều kiện để bổ nhiệm quy định tại Điều 4 và tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 5 Quy định này, mỗi chức danh còn có các tiêu chuẩn cụ thể như sau:

1. Đối với chức danh Trưởng phòng

a) Có ít nhất 05 năm giữ ngạch chuyên viên và tương đương trở lên tại các vị trí việc làm có yêu cầu trình độ đại học trở lên đối với công chức trong các cơ quan thuộc hệ thống chính trị và có ít nhất 02 năm giữ chức vụ Phó Trưởng phòng và tương đương.

b) Được đánh giá từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong 03 năm liên tục trước khi được đề nghị bổ nhiệm.

2. Đối với chức danh Phó Trưởng phòng

a) Có ít nhất 03 năm giữ ngạch chuyên viên và tương đương trở lên tại các vị trí việc làm có yêu cầu trình độ đại học trở lên đối với công chức trong các cơ quan thuộc hệ thống chính trị.

b) Được đánh giá từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong 03 năm liên tục trước khi được đề nghị bổ nhiệm.

Điều 7. Tiêu chuẩn cụ thể của chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện

Đối với chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, ngoài các điều kiện để bổ nhiệm quy định tại Điều 4 và tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 5 Quy định này, mỗi chức danh còn có các tiêu chuẩn cụ thể như sau:

1. Đối với chức danh Trưởng phòng

a) Có ít nhất 03 năm giữ ngạch chuyên viên và tương đương trở lên tại các vị trí việc làm có yêu cầu trình độ đại học trở lên đối với công chức trong các cơ quan trong hệ thống chính trị.

b) Được đánh giá từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong 03 năm liên tục trước khi được đề nghị bổ nhiệm.

2. Đối với chức danh Phó Trưởng phòng

a) Có ít nhất 02 năm giữ ngạch chuyên viên và tương đương trở lên tại các vị trí việc làm có yêu cầu trình độ đại học trở lên đối với công chức trong các cơ quan trong hệ thống chính trị.

b) Được đánh giá từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong 02 năm liên tục trước khi được đề nghị bổ nhiệm.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Điều khoản chuyển tiếp

Những người đã được bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý trước khi Quyết định này có hiệu lực thi hành, nếu còn thiếu những tiêu chuẩn theo Quy định này thì chậm nhất đến ngày 31 tháng 12 năm 2021 phải bổ sung đủ những tiêu chuẩn theo quy định.

Điều 9. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Giám đốc Sở Nội vụ căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm Hướng dẫn, kiểm tra, giải quyết theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền giải quyết những vướng mắc trong việc thực hiện Quy định này.

2. Trưởng Ban Dân tộc có trách nhiệm

a) Tổ chức thực hiện việc quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng công chức đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn của từng chức danh và thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức theo quy định hiện hành.

b) Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động chức danh lãnh đạo cấp phòng thuộc Ban Dân tộc theo quy định.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Xây dựng quy hoạch cán bộ, cán bộ công chức vào chức danh lãnh đạo phụ trách lĩnh vực dân tộc của Phòng Dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

b) Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản lý làm nguồn bổ nhiệm chức danh lãnh đạo phụ trách lĩnh vực dân tộc của Phòng Dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

c) Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động lãnh đạo phụ trách lĩnh vực dân tộc của Phòng Dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định của pháp luật và Quy định này.

4. Trong quá trình thực hiện Quy định này nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc không phù hợp, Trưởng Ban Dân tộc kịp thời phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét việc điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp theo quy định hiện hành./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Bình